

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-PT

Ngày: 04 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

*Các Thẩm phán:*

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Nguyễn Thành Đăng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Trần Hoàng A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Trần Hoàng A, sinh năm: 1977; tại tỉnh Đồng Tháp; tên gọi khác: P.

Nơi cư trú: ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết).

Nhân thân: ngày 16/01/2001 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 25/5/2004, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; theo bản án số 28/HSST.

Ngày 31/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; theo bản án số 89/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2010; nộp án phí xong ngày 13/3/2013.

Ngày 29/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 69/2011/HSST; chấp hành xong ngày 01/9/2013, nộp án phí ngày 23/8/2012.

Tiền sự: ngày 13/12/2018, bị Công an xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án: ngày 18/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 22/2019/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 19/4/2020 và nộp án phí ngày 03/6/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/9/2020, Công an phường T, thành phố V nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện có đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực tổ 10, khóm T, phường T, thành phố V. Công an phường T, thành phố V tiến hành đến khu vực trên xác minh thì phát hiện Trần Hoàng A có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần sau bên phải của Hoàng A có cái bóp da bên trong bóp có 01 bịch nylon trong suốt có chứa nhiều chất dạng tinh thể trong suốt (nghỉ là ma túy), giấy chứng minh nhân dân tên Trần Hoàng A và số tiền 700.000 đồng. Qua làm việc, Hoàng A thừa nhận mục đích mua ma túy là để sử dụng; do đó, Công an phường T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng A và tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài sản có liên quan. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V để giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra, Hoàng A khai nhận: vào khoảng 18 giờ ngày 16/9/2020, Hoàng A đi xe honda khách đến khu vực ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Tiền Giang để tìm người tên N (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mua 800.000 đồng ma túy để sử dụng. Sau đó Hoàng A đi đến khu vực ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Tiền Giang cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/9/2020 Hoàng A đem ma túy đến khu vực tổ 10, khóm T, phường T, thành phố V tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 445/KLGD-PC09 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon thu giữ của Hoàng A là ma túy có khối lượng 0,1770 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 87/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/9/2020.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 12 năm 2020 bị cáo Trần Hoàng A có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 87/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/9/2020. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/9/2020 Hoàng A đem ma túy đến khu vực tổ 10, khóm T, phường T, thành phố V tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy. Tại Kết luận giám định số: 445/KLGD-PC09 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch

nilon thu giữ của Hoàng A là ma túy có khối lượng 0,1770 gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, các chứng khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là chưa có căn cứ, vì: nhân thân bị cáo xấu đã có nhiều lần bị xét xử, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, nên bị cáo thuộc thành phần khó cải tạo cần phải có mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo, cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét hết tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức án cấp sơ thẩm quyết định là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Anh, nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 87/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/9/2020.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hoàng A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TPVL: 02;
- VKSND + CQĐT TPVL 02;
- CQTHADS + THAHS TPVL: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA xã A, huyện C: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Huỳnh Thị Kiều Duyên**